

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày : 03/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Hữu Phước
- Ông Đỗ Tiến Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

LA TRỌNG N; sinh năm 2001 tại An Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã L, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ quán ăn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: La Thanh B, sinh năm 1980 và bà: Võ Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: 08/9/2023 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 08/09/2023, tại phòng 104 khách sạn Đ, địa chỉ Đường H, Phường M, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Đội quản lý hành chính về trật tự xã hội và Công an Phường M, quận Tân Bình kiểm tra bắt quả tang La Trọng N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Nhân 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được cất giấu trong túi đeo màu đen, qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4408 gam loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 9995/KL-

KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra có đối tượng Huỳnh Văn Tuấn A nên Cơ quan Công an mời về ghi lời khai làm rõ.

La Trọng N khai nhận: Khoảng 6 giờ ngày 08/09/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, N sử dụng điện thoại vào các hội nhóm đập đá trên mạng xã hội Facebook tìm người bán ma túy. N liên lạc với đối tượng tên K (không nhớ tài khoản Facebook) nhắn tin qua ứng dụng messenger hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh, hẹn giao nhận ma túy trên đường P. Khoảng 30 phút sau, N đến điểm hẹn không nhớ rõ địa chỉ gặp người đàn ông mang khẩu trang, mặc đồ Grab đi xe máy (không nhớ biển số) giao cho Nhân 01 gói ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh, N trả tiền sau đó cất giấu gói ma túy đá và nỏ thủy tinh vừa mua trong túi màu đen đang đeo trên người, N đến khách sạn Đ, địa chỉ Đường H, Phường M, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng 104. Tại đây, N điện thoại rủ Huỳnh Văn Tuấn A đến để tâm sự, Công an kiểm tra hành chính thu giữ ma túy như trên.

Qua kiểm tra, La Trọng N dương tính với chất ma túy Methamphetamine, Huỳnh Văn Tuấn A âm tính với chất ma túy.

Huỳnh Văn Tuấn A không biết La Trọng N cất giấu ma túy trong người và cũng không sử dụng ma túy với N nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tên K bán ma túy cho La Trọng N do chưa xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Vật chứng :

- 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh ghi số 1989/23 (Tang vật ma túy còn lại sau khi giám định).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, số Imei: 355836089214645 (không simcard).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, số Imei: 353897105955639 (kèm simcard và pin).

- 01 bóp da màu đen; 01 túi xách đeo chéo màu đen; 01 giấy phép lái xe mang tên La Trọng N; 01 nỏ thủy tinh.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 20 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo La Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng vụ án, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo La Trọng N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo La Trọng N có hành vi cất giấu 0,4408 gam là ma túy thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự, bị cáo bị nhiễm HIV, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh ghi số 1989/23 là ma túy còn lại sau khi giám định. Hội đồng xét xử xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, số Imei : 355836089214645 (không simcard) bị cáo dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, số Imei: 353897105955639 (kèm simcard và pin) không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 bóp da màu đen; 01 túi xách đeo chéo màu đen; 01 giấy phép lái xe mang tên La Trọng N là vật dụng cá nhân bị cáo yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

- 01 nỏ thủy tinh là vật dụng bị cáo sử dụng ma túy, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo La Trọng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: LA TRỌNG N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2023.

[2] Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh ghi số 1989/23 là ma túy còn lại sau khi giám định; 01 nỏ thủy tinh.

- Giao trả cho bị cáo: 01 bóp da màu đen; 01 túi xách đeo chéo màu đen; 01 giấy phép lái xe mang tên La Trọng N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, số Imei : 353897105955639 (kèm simcard và pin).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, số Imei : 355836089214645 (không simcard).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 59/BB/2024 ngày 22/02/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm